

UBND TỈNH LONG AN
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1532 /SLĐTBXH-DN

Long An, ngày 31 tháng 7 năm 2017

Về việc hướng dẫn thực hiện chính sách đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ.

Kính gửi: - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Căn cứ Thông tư số: 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ công văn số 2373/STC-HCSN ngày 21/07/2017 của Sở Tài chính về việc định mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An thực hiện chính sách đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh Long An (gọi tắt: đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ) thực hiện các nội dung sau:

1. Về mức hỗ trợ

- Hỗ trợ chi phí đào tạo:

+ Áp dụng danh mục nghề và mức chi phí đào tạo nghề theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 01/07/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục nghề và mức chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Long An.

+ Đối với những ngành nghề đào tạo không có trong Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 01/07/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì tạm thời áp dụng mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

- Hỗ trợ tiền ăn, đi lại cho học viên thực hiện theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng.

2. Lập dự toán kinh phí

Dự toán kinh phí đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ được lập theo các nội dung sau:

- Báo cáo danh mục nghề và mức thu học phí trình độ sơ cấp đang áp dụng tại đơn vị.
- Báo cáo thông tin tình hình tiếp nhận Thẻ học nghề và dự toán kinh phí đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ (chi tiết theo biểu 01, 02 và 03 kính kèm).

3. Hồ sơ quyết toán kinh phí

Sau khi hoàn thành khóa đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp gửi hồ sơ quyết toán kinh phí về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm:

- Báo cáo quyết toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề qua Thẻ, (chi tiết theo Phụ lục 02 , 03 và 04 kính kèm);
- Các loại giấy tờ theo quy định (bản sao):
 - + Thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp (kèm bản chính để đối chiếu);
 - + Quyết định xuất ngũ đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; giấy chứng nhận tham gia hoạt động tình nguyện đối với thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội;
 - + Giấy cam kết chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (theo Phụ lục 01 đính kèm).
- Quyết định mở lớp kèm theo danh sách học sinh, sinh viên (bản gốc);
- Quyết định công nhận tốt nghiệp, danh sách thanh niên đã tốt nghiệp (bản gốc) kèm theo chứng chỉ tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp... (bản sao); Biên bản, quyết định của cơ sở giáo dục nghề nghiệp kèm theo danh sách thanh niên thôi học (bản gốc);
- Hợp đồng lao động hoặc quyết định tiếp nhận sử dụng lao động (bản sao) hoặc giấy chứng nhận tự tạo việc làm (bản gốc) đối với thanh niên sau tốt nghiệp đào tạo nghề trình độ sơ cấp.

4. Về xử lý chuyển tiếp thời hạn Thẻ học nghề

Căn cứ khoản 2, Điều 5, Thông tư số: 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận thẻ học nghề của thanh niên đăng ký kể từ ngày 01/09/2015 được hỗ trợ kinh phí đào tạo theo hướng dẫn tại công văn này.

5. Thời gian báo cáo

Định kỳ 6 tháng (trước 30/7) và hằng năm (trước 31/01 năm sau) các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ theo Thẻ học nghề báo cáo kết quả thực hiện Thẻ và báo cáo tổng hợp tình

hình kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho thanh niên theo các biểu mẫu nêu tại điểm 2 và 3 của văn bản này.

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc trung ương quản lý gửi về bộ, ngành, cơ quan trung ương trực tiếp quản lý; cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc địa phương (cấp tỉnh, huyện) quản lý gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính (phối hợp);
- GD/PGD Sở (Đ/c Trí);
- P.KHTC;
- Lưu: VT, P.DN.

KT. **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Thành Trí

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...., ngày tháng năm 2017

KẾ HOẠCH

Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ

Năm

Kính gửi: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

Căn cứ công văn số: ... /.. ngày .../.../... của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về việc báo cáo tình hình đào tạo nghề và kế hoạch kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ.

Trường/Trung tâm báo cáo các nội dung trên đến Sở Lao động – Thương binh và xã hội và xây dựng kế hoạch kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nhiệm vụ trong năm Số tiền: ... đồng, bằng chữ: ... đồng. Trong đó: kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên trong tỉnh: ... đồng; ngoài tỉnh: ... đồng.

(Có phụ biểu chi tiết 01,02 đính kèm)./.

HIỆU TRƯỞNG/ GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Lưu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Biểu 01

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

KINH PHÍ ĐÀO TẠO NGHỆ CHO THANH NIÊN HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ

Năm

Đơn vị tính: 1000đ

[illegible]

Số tiền bằng chữ:

..... ngày tháng Năm

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

Tên cơ sở GDNN:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Biểu 02

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THANH NIÊN HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ ĐÀO TẠO NGHỀ SƠ CẤP

Năm

Đơn vị tính: 10

TT	Họ và tên học viên	Hộ khẩu thường trú	Số thẻ học nghề	Ngày cấp	Thời gian đào tạo (giờ)	Kinh phí			
						Tổng cộng	Học phí	Hỗ trợ tiền ăn	Hỗ trợ lại
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	HỌC VIÊN TRONG TỈNH								
I	Tên lớp/mã lớp								
1	...(họ và tên học viên)...								
...									
II	Tên lớp/mã lớp								
1	...(họ và tên học viên)...								
...									
B	HỌC VIÊN NGOÀI TỈNH								
I	Tên lớp/mã lớp								
1	...(họ và tên học viên)...								
...									
II	Tên lớp/mã lớp								
1	...(họ và tên học viên)...								
...									
TỔNG CỘNG (A+B)									

Số tiền bằng chữ:

..... ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CAM KẾT

**Chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác
có sử dụng ngân sách nhà nước**

Kính gửi:¹

Tên tôi là:.....sinh ngày..... tháng.....năm.....

CCCD/CMTND/Hộ chiếu số:.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Mã số² (nếu có):.....

Tên đơn vị³:.....

Ngày nhập ngũ hoặc ngày tham gia tình nguyện:.....

Ngày hoàn thành nghĩa vụ hoặc nhiệm vụ:.....

Nay tôi cam kết kể từ ngày hoàn thành.....⁴

đến nay chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng ngân sách nhà nước.

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có gì sai trái với cam kết nêu trên.

....., ngày....tháng....năm....

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

¹ Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nơi thanh niên nộp thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp.

² Ghi theo mã số quân nhân đối với bộ đội, công an hoặc mã số trong quá trình tham gia tình nguyện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (nếu có).

³ Ghi tên đơn vị trước khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

⁴ Chỉ ghi 01 (một) trong 03 (ba): nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ công an hoặc hoạt động tình nguyện.

Tên cơ sở GDNN:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Phụ lục

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢNG CHI
HỖ TRỢ TIỀN ẦN, TIỀN ĐI LẠI

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Số Thẻ/ CCCD/ CMTND	Hộ khẩu thường trú	Khai giảng ngày/tháng	Kết thúc ngày/tháng	Tổng số tiền hỗ trợ ăn	Tổng số tiền hỗ trợ đi lại	Ký nhậ tiền [1]
1	2	3		4	5	6	7	8
A	HỌC VIÊN TRONG TỈNH							
1	Nguyễn Văn ...			.../.../201..	.../.../201..			
...								
...								
B	HỌC VIÊN NGOÀI TỈNH							
1								
...								
TỔNG CỘNG (A+B)								

NGƯỜI CHI
(Ký và ghi rõ tên)

....., ngày....tháng....năm 201..
HIỆU TRƯỞNG/ GIÁM ĐỐC
(Ký và đóng dấu)

[1] Thanh niên có tên trực tiếp nhận tiền và ký (không nhận thay tiền, ký thay)

Tên cơ sở GDNN:
Số:/BC.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Phụ lục

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN THẺ

Kính gửi: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

A. Đánh giá tình hình thực hiện thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp tại: ...

B. Tổng hợp kết quả thực hiện thẻ

TT	Họ và tên	Nam/ Nữ	Ngày sinh	Đổi tương [1]	Số thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp	Thời gian đào tạo			Số chứng chỉ sơ cấp[2]	Ghi chú
						Tổng (ngày)	Từ ngày	Đến ngày		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Văn A									
...										

C. Khó khăn vướng mắc, kiến nghị: ...

[1] Ghi cụ thể một trong các đối tượng sau: Bộ đội xuất ngũ hoặc công an xuất ngũ hoặc thanh niên tình nguyện;

[2] Hoặc số Giấy ... (ghi rõ loại giấy tốt nghiệp);

[3] Nếu thanh niên thôi học ghi rõ lý do, số ngày thực tế đào tạo nghề.

....., ngày...tháng...năm 201..
HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
(Ký và đóng dấu)

Tên cơ sở GDNN:
Số:/BC.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Phụ lục 04

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH KINH PHÍ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO THANH NIÊN

Kính gửi: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

A. Tình hình kinh phí: ...

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên lớp/tên học viên	Đối tượng	Nhu cầu kinh phí thực chi				Kinh phí thực tế được giao				Thừa(+) Thiếu(-)
			Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó			
				Chi phí đào tạo	Chi hỗ trợ tiền ăn	Chi hỗ trợ tiền đi lại		NSTW	NSDP	Khác	
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7	8=9+10+11	9	10	11	12=8-4
A	HỌC VIÊN TRONG TỈNH										
I	Tên lớp/mã lớp ...										
1	Họ tên học viên ...										
...											
B	HỌC VIÊN NGOÀI TỈNH										
I	Tên lớp/ mã lớp ...										
1	Họ tên học viên ...										
...											
TỔNG CỘNG (A+B)											

Tổng số tiền đề nghị cấp bằng chữ:

B. Vương mắc, kiến nghị: ...

....., ngày...tháng...năm 201..
HIỆU TRƯỞNG/ GIÁM ĐỐC
(Ký và đóng dấu)